

Số: 56 /BC-CLM

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THAN - VINACOMIN**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 47 Quang Trung - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

- Điện thoại: 024.39424634 Fax: 024.39422350 Email: coalimex@fpt.vn

- Vốn điều lệ: 110.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười tỷ đồng)

- Mã chứng khoán (nếu có): CLM

- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ, kế hoạch kiểm toán nội bộ; bố trí người phụ trách kiểm toán nội bộ để tổ chức thực hiện công tác kiểm toán của Công ty theo quy định.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2023	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với các nội dung: - Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, điều chỉnh phân phối lợi nhuận năm 2021 và phương án phân phối lợi nhuận, năm 2022; - Thông qua mức cổ tức, hình thức chi trả cổ tức năm 2022. - Thông qua chi trả thù lao đối với thành viên

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>HĐQT, BKS năm 2022 và phương thức chi trả năm 2023.</p> <p>- Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2023 và chủ trương nghiên cứu đầu tư. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch nếu tình hình SXKD biến động; ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch đầu tư theo Điều lệ Công ty.</p> <p>- Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.</p> <p>- Thông qua việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty.</p>
2	02/NQ-ĐHĐCĐ	25/9/2023	<p>Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023:</p> <p>- Miễn nhiệm thành viên HĐQT;</p> <p>- Bầu bổ sung thành viên HĐQT</p>

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bùi Văn Tuấn	Chủ tịch	25/09/2023	
2	Nguyễn Trọng Hùng	Nguyên Chủ tịch	01/03/2018	25/09/2023
3	Phạm Minh	Thành viên	12/01/2017	
4	Nguyễn Văn Cứ	Thành viên	26/03/2010	
5	Nguyễn Mạnh Điệp	Thành viên	24/04/2020	
6	Trần Xuân Hòa	Thành viên	01/12/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Văn Tuấn	Chủ tịch	7/8	87%	đi công tác
2	Nguyễn Trọng Hùng	Nguyên Chủ tịch	12/12	100%	
3	Phạm Minh	Thành viên	20/20	100%	
4	Nguyễn Văn Cứ	Thành viên	20/20	100%	
5	Nguyễn Mạnh Điệp	Thành viên	20/20	100%	
6	Trần Xuân Hòa	Thành viên	20/20	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành Công ty:

Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty để thực hiện giám sát hoạt động của Ban giám đốc Công ty. Công tác giám sát của HĐQT thông qua các cuộc họp của HĐQT, hoặc hoạt động của kiểm toán nội bộ, hoặc HĐQT xem xét, giám sát các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính các quý 1,2,3 của năm 2023.

Giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Có các đề xuất kịp thời để Hội đồng quản trị đưa ra các định hướng và quyết định phù hợp trong việc chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không thành lập các tiểu ban, Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên để giám sát, thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	10/02/2023	Ban hành Quy chế QL cán bộ, quản lý xuất nhập cảnh của CBNV trong Công ty
2	02/NQ-HĐQT	10/02/2023	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty
3	03/NQLT-HĐQT	10/02/2023	Phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2023

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
4	04/NQ-HĐQT	10/02/2023	Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
5	05/NQ-HĐQT	10/02/2023	Sắp xếp cán bộ (cấp trưởng đơn vị)
6	06/NQ-HĐQT	10/3/2023	Ban hành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023
7	07/NQ-HĐQT	24/3/2023	Thông qua Quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ của Công ty
8	08/NQ-HĐQT	24/3/2023	Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ của Công ty giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát bổ sung) và giai đoạn 2020-2030
9	09/NQ-HĐQT	24/3/2023	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ (cấp trưởng đơn vị)
10	10/NQ-HĐQT	24/3/2023	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2023
11	11/NQ-HĐQT	24/3/2023	Xếp hạng doanh nghiệp
12	12/NQ-HĐQT	24/3/2023	Phê duyệt Quyết toán quỹ tiền lương Công ty và CBQL năm 2022
13	13/NQ-HĐQT	28/3/2023	Thông qua việc bổ nhiệm lại cán bộ (cấp trưởng đơn vị)
14	14/NQ-HĐQT	27/4/2023	Chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
15	15/NQ-HĐQT	27/4/2023	Ban hành Quy chế Kinh doanh than của Công ty
16	16/NQ-HĐQT	09/5/2023	Rà soát, bổ sung Quy hoạch cán bộ công ty giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2025 - 2030 của Công ty
17	17/NQ-HĐQT	23/5/2023	Chi thưởng Cán bộ quản lý Công ty năm 2022
18	18/NQ-HĐQT	23/5/2023	Phê duyệt Kế hoạch sử dụng quỹ Khen thưởng - Phúc lợi của Công ty năm 2023
19	19/NQ-HĐQT	23/5/2023	Phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn và hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2023
20	20/NQ-HĐQT	23/5/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023
21	21/NQ-HĐQT	12/6/2023	Xây dựng định hướng phát triển công ty giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2025 -2030 của Công ty
22	22/NQ-HĐQT	12/6/2023	Mở rộng kho bãi pha trộn và chế biến than của công ty tại khu vực phía nam

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
23	23/NQ-HĐQT	24/7/2023	Ban hành quy chế quản lý và sử dụng Quỹ KT, PL của Công ty
24	24/NQ-HĐQT	24/7/2023	Phê duyệt định hướng phát triển kinh doanh than Công ty giai đoạn 2023 - 2025 và tầm nhìn đến 2030
25	25/NQ-HĐQT	31/7/2023	Thay đổi chức danh Chủ tịch HĐQT và giao nhiệm vụ phụ trách HĐQT của Công ty
26	26/NQ-HĐQT	03/8/2023	Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023
27	27/NQ-HĐQT	25/9/2023	Bầu chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020- 2025
28	28/NQ-HĐQT	25/9/2023	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT
29	29/NQ-HĐQT	11/10/2023	Ban hành Quy chế quản lý công nợ của Công ty
30	30/NQ-HĐQT	30/10/2023	Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2025 - 2030 của Công ty
31	31/NQ-HĐQT	22/12/2023	Ban hành Quy chế Quản lý cán bộ và Quy chế Quản lý Xuất nhập cảnh đối với CBCNV trong Công ty
32	32/NQ-HĐQT	22/12/2023	Ủy quyền cho Giám đốc Công ty tổ chức chào, mở các gói thầu/ gói chào hàng than nhập khẩu; ký kết, thực hiện các hợp đồng mua bán than và các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan
33	33/NQ-HĐQT	29/12/2023	Ban hành Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng ban	22/04/2016		Cử nhân kinh tế

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
2	Bùi Thị Minh Thư	Thành viên	26/03/2010		Cử nhân luật
3	Nguyễn Thị Hồng Diệp	Thành viên	24/04/2020		Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng ban	5/5	100%	100%	
2	Bùi Thị Minh Thư	Thành viên	5/5	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Hồng Diệp	Thành viên	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành:

Căn cứ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, thông qua các hoạt động tham dự các kỳ họp, làm việc trực tiếp, kiểm tra hồ sơ, tài liệu, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giám sát HĐQT, Giám đốc Công ty trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Ban kiểm soát giám sát HĐQT, Giám đốc Công ty trong thực hiện Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quản lý điều hành Công ty.

- Giám sát các hoạt động của HĐQT về việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT các quy chế quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty do HĐQT ban hành.

- Giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Giám đốc Công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và quy chế Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu vốn, tài sản... của Công ty năm 2022, quý 1, 6 tháng, 9 tháng năm 2023 để đánh giá các mặt hoạt động của Công ty theo quy định; Giám sát chuyên đề 6 tháng đầu năm 2023.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện tham gia kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023 để ĐHCĐ Công ty thông qua.

- Tham gia ý kiến trong xây dựng các quy chế, quy định của Công ty.

- Trưởng ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban giám đốc Công ty;

- Ban kiểm soát thường xuyên nhận được các văn bản làm việc có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ HĐQT và Ban giám đốc Công ty đồng thời có thể tiếp cận bất cứ tài liệu, số liệu của Công ty khi cần thiết phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát theo đúng quy định của Điều lệ.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm của Ban; Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát đã tổ chức họp, đánh giá công tác tổ chức kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty; số lượng thành viên tham gia đầy đủ, các cuộc họp đều có biên bản và đảm bảo tính thống nhất cao.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Phạm Minh	18/06/1977	Cử nhân quản trị kinh doanh; Cử nhân ngoại ngữ	01/08/2022
2	Nguyễn Thùy Dương	05/06/1974	Cử nhân kinh tế	01/03/2019
3	Lê Thị Thu Trang	24/07/1978	Cử nhân kinh tế; Cử nhân ngoại ngữ	16/12/2019

V. Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán:

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Nguyễn Thị Quỳnh Ngân	09/07/1976	Cử nhân kinh tế	15/12/2019

VI. Đào tạo về quản trị Công ty: Các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành Công ty, kế toán, kiểm toán nội bộ Công ty đã tham gia các khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ do TKV và các đơn vị có chức năng khác đào tạo, tập huấn...Sẽ tiếp tục tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Phụ lục 1).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 2);

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty, Công ty con do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: (Phụ lục 3)

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 4).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: (Phụ lục 5).

IX. Các vấn đề khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- P.KTTC;
- Lưu: VT, TCHC, Tký Cty.



Bùi Văn Tuấn

PHỤ LỤC 1

Danh sách về người có liên quan của Công ty

(Kèm theo Báo cáo số 56 /BC-CLM ngày 18 /01/2024)

1. Doanh nghiệp sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết

Tên tổ chức	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Mối quan hệ liên quan
Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	Mã số DN: 5700100252; cấp ngày 21/10/2014; Sở KH&ĐT TP HN	Số 226 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội	Sở hữu 55,4% vốn Điều lệ của Công ty

2. Người nội bộ của Công ty:

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty
1	Bùi Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Mạnh Điệp	Thành viên HĐQT
3	Phạm Minh	Giám đốc Công ty- Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Văn Cứ	Thành viên HĐQT
5	Trần Xuân Hòa	Thành viên HĐQT
6	Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng ban Kiểm soát
7	Bùi Thị Minh Thư	Thành viên BKS
8	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Thành viên BKS
9	Nguyễn Thùy Dương	Phó giám đốc Công ty
10	Lê Thị Thu Trang	Phó giám đốc Công ty
11	Nguyễn Thị Quỳnh Ngân	Trưởng phòng Kế toán tài chính phụ trách kế toán, tài chính
12	Vũ Ngọc Minh	Phụ trách kiểm toán nội bộ Công ty
13	Phạm Mai Lan	Thư ký – Người quản trị Công ty

PHỤ LỤC 2

Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Kèm theo Báo cáo số 56 /BC-CLM ngày 18 /01/2024)

Tên tổ chức	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị hợp đồng	Ghi chú
Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam	Cổ đông lớn	Mã số DN: 5700100252; cấp ngày 21/10/2014; Sở KH&ĐT TP HN	Số 226 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội	Năm 2023	- Than xuất khẩu: 41.667,17 tấn; trị giá 12.963.241,96 USD; - Than mua nội địa: 1.391.320,67 tấn; trị giá 2.642.049.791.785 VNĐ;	Thực hiện theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty và Kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa TKV, Công ty và các văn bản điều chỉnh, bổ sung
Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin		5700100256-001	Tổ 93, khu 9B, Phường Cửa Ông - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh	Năm 2023	-Than nhập khẩu: 1.794.153,17 tấn; trị giá 758.142.008.074 VNĐ - Than chế biến pha trộn: 1.696.005,75 tấn; trị giá	

Tên tổ chức	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị hợp đồng	Ghi chú
					5.027.533.327.619 VNĐ - Than giao nhận: 4.555.292,81 tấn; trị giá :40.776.802.887 VNĐ;	
Công ty Chế biến than Quảng Ninh-TKV		5700100256-061	Khu đô thị mới, Phường Cao Xanh - TP. Hạ Long - Quảng Ninh	Năm 2023	-Than nhập khẩu: 794.642,44 tấn; trị giá: 283.030.113.292 đồng	
Công ty Tuyển than Cửa Ông-TKV		5700100256-033	Tổ 48, Khu 4B2, phường Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Năm 2023	Vật tư: 1.505.790.000 VNĐ	
Trung tâm cấp cứu mô-Vinacomin		5700100256-004	Phường Hà Tu-TP. Hạ Long-Tỉnh Quảng Ninh	Năm 2023	Vật tư: 3.488.100.000 VNĐ	
Công ty Than Ưông Bí-TKV		5700100256-065	Tổ 17 Khu 3 - Phường Trương Vương - Tp.Ưông	Năm 2023	Vật tư: 1.293.020.000 VNĐ	

Tên tổ chức	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị hợp đồng	Ghi chú
Than Quang Hanh-TKV		059	Phú-Phường Cẩm Thành-TP. Cẩm Phả-Tỉnh Quảng Ninh	2023	2.649.865.900 VNĐ	
Công ty Than Hạ Long-TKV		5700100256-062	Khu Diêm Thủy-Phường Cẩm Đông-TP. Cẩm Phả- T. Quảng Ninh	Năm 2023	Phí TNVC: 42.778.532 VNĐ	
Công ty Than Hòn Gai-TKV		5700100256-063	Số 169 đường Lê Thánh Tông-Phường Hòn Gai- TP. Hạ Long-Quảng Ninh	Năm 2023	Vật tư: 1.965.040.000 VNĐ	
Công ty Kho vận đá bạc-Vinacomin		5700100256-037	Khu Tân lập II-P.Phương Đông-TP. Uông Bí- Tỉnh Quảng Ninh	Năm 2023	Vật tư: 3.312.710.500 VNĐ	
Công ty than Nam Mẫu-TKV		5700100256-058	Số 1A Trần Phú-Phường Quang Trung-	Năm 2023	Vật tư: 9.152.453.580 VNĐ	

Tên tổ chức	Mối quan hệ với Công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị hợp đồng	Ghi chú
Công ty than Nam Mẫu-TKV		5700100256-058	Số 1A Trần Phú- Phường Quang Trung- Thành phố Uông Bí- Tỉnh Quảng Ninh	Năm 2023	Vật tư: 9.152.453.580 VNĐ	
Công ty Nhôm Đắc Nông-TKV		5700100256-066	Thôn 11 - Xã Nhân Cơ - Huyện Đắc R'Lấp - Tỉnh Đắc Nông	Năm 2023	Vật tư: 39.922.124.200 VNĐ	

✓

PHỤ LỤC 3

Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

(Kèm theo Báo cáo số 56 /BC-CLM ngày 18 /01/2024)

1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không phát sinh

2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không phát sinh.

3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không phát sinh.

✓

PHỤ LỤC 4

Danh sách người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Kèm theo Báo cáo số 56/BC-CLM ngày 18/01/2024)

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với người nội bộ
1	Bùi Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT			
	Bùi Văn Kiệt				Bố đẻ
	Bùi Thị Khỏa				Mẹ đẻ
	Dương Thông				Bố vợ
	Phan Tố Hằng				Mẹ vợ
	Dương Lệ Hương				Vợ
	Bùi Minh Phúc				Con đẻ
	Bùi Minh Hiếu				Con đẻ
	Bùi Thị Hằng				Em ruột
	Bùi Thị Hà				Em ruột
	Trần Đình Quang				Em rể
	Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin				làm Chủ tịch HĐQT
	Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - Vinacomin				làm Chủ tịch HĐQT
	Công ty cổ phần Cơ khí Hòn Gai				làm Thành viên HĐQT
	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam		6.095.348	55,41%	
2	Phạm Minh	Giám đốc Công ty- Thành viên HĐQT	33.968	0,31%	
	Phạm Tứ				Bố đẻ

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với người nội bộ
	Nguyễn Thị Quả				Mẹ đẻ
	Nguyễn Trọng Xuyên				Bố vợ
	Hoàng Thị Nga				Mẹ vợ
	Nguyễn Thị Minh Huệ				Vợ
	Phạm Duy				Con đẻ
	Phạm Ý An				Con đẻ
	Phạm Thị Trang				Em ruột
	Hoàng Mạnh Thắng				Em rể
3	Nguyễn Mạnh Điệp	Thành viên HĐQT	13.559	0,12%	
	Nguyễn Ngọc Lãng				Bố đẻ
	Nguyễn Thị Bắc				Mẹ đẻ
	Nguyễn Sỹ Hiền				Bố vợ
	Hà Tuyết Lan				Mẹ vợ
	Nguyễn Thu Hoài				Vợ
	Nguyễn Nhã Hân				Con đẻ
	Nguyễn Quang Duy				Con đẻ
	Nguyễn Minh Thắng				Em ruột
	Nguyễn Hải Hùng				Em ruột
	Vũ Thị Mỹ Hạnh				Em dâu
	Lê Thanh Huyền				Em dâu
4	Nguyễn Văn Cứ	Thành viên HĐQT	501.673	4,56%	
	Nguyễn Văn Âm				Bố đẻ
	Phạm Thị Xương				Mẹ đẻ
	Đình Ngọc Đạt				Bố vợ
	Đình Thị Mây				Mẹ vợ
	Đình Thị Vân		119.488	1,09%	Vợ
	Nguyễn Thành Trung				Con đẻ
	Nguyễn Thị Vân Anh				Con đẻ

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với người nội bộ
	Nguyễn Hà Anh				Con đẻ
	Nguyễn Thị Trạch				Chị ruột
	Trần Đức				Anh rể
5	Trần Xuân Hòa	Thành viên HĐQT	59.744	0,54%	
	Trần Lục				Bố đẻ
	Lê Thị Phượng				Mẹ đẻ
	Lê Văn Đức				Bố vợ
	Trần Thị Thủy				Mẹ vợ
	Lê Thanh Mai				Vợ
	Trần Lê Dung				Con đẻ
	Trần Mai Linh				Con đẻ
	Ali Riad - Charles Ajami				Con rể
	Simon Mui				Con rể
	Trần Thị Thanh Bình				Em ruột
	Trần Hùng Phú		42.876	0,39%	Em ruột
	Nguyễn Quốc Bình				Em rể
6	Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng ban Kiểm soát	4.242	0,04%	
	Nguyễn Văn Dân				Bố đẻ
	Bùi Thúy Lan				Mẹ đẻ
	Nguyễn Đức Thịnh				Bố chồng
	Nguyễn Thị Nga				Mẹ chồng
	Nguyễn Việt Dũng				Chồng
	Nguyễn Vân Anh				Con đẻ
	Nguyễn Việt Anh				Con đẻ
	Huang Lu				Con rể
	Nguyễn Mai Anh				Em ruột
	Đào Văn Minh				Em rể
	Công ty cổ phần Công				làm

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với người nội bộ
	ngành ô tô - Vinacomin				Trưởng ban KS
	Công ty cổ phần Giám định Vinacomin				làm Trưởng ban KS
	Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê				làm Trưởng ban KS
	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Trung tâm cấp cứu mỏ - Vinacomin				làm Kiểm soát viên
7	Bùi Thị Minh Thư	Thành viên BKS	52.515	0,48%	
	Bùi Đức Thịnh				Bố đẻ
	Bùi Thị Tỳ				Mẹ đẻ
	Trương Đức Quân				Bố chồng
	Ngô Thị Mai				Mẹ chồng
	Trương Đức Cường				Chồng
	Trương Quỳnh Trang				Con đẻ
	Trương Tấn Dũng				Con đẻ
	Bùi Trung Thủy				Chị ruột
	Bùi Thị Trường Thi				Em ruột
	Bùi Mạnh Tùng				Em ruột
	Bùi Minh Trị				Em ruột
	Nguyễn Minh Đồng				Anh rể
	Phạm Văn Cát				Em rể
	Trần Thùy Dương				Em dâu
	Nguyễn Thị Kim Oanh				Em dâu
8	Nguyễn Thị Hồng Diệp	Thành viên BKS	11.725	0,11%	

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với người nội bộ
	Nguyễn Nghĩa Lũng				Bố đẻ
	Nguyễn Thị Ly				Mẹ đẻ
	Vũ Đình Phán				Bố chồng
	Nguyễn Thanh Hiền				Mẹ chồng
	Vũ Thành				Chồng
	Vũ Minh Ngọc				Con đẻ
	Vũ Đình Phúc				Con đẻ
	Nguyễn Nghĩa Linh				Em ruột
	Nguyễn Thị Nhạ				Em dâu
9	Nguyễn Thùy Dương	Phó giám đốc Công ty	0	0	
	Nguyễn Tiến Dân				Bố đẻ
	Nhâm Thu Lan				Mẹ đẻ
	Vũ Văn Thắng				Bố vợ
	Nguyễn Thị Thanh				Mẹ vợ
	Vũ Thị Trà My				Vợ
	Nguyễn Ngọc Khánh Linh				Con đẻ
	Nguyễn Ngọc Thảo Linh				Con đẻ
	Nguyễn Tiến Minh Quang				Con đẻ
	Nguyễn Vũ Thùy An				Con đẻ
	Nguyễn Tiến Hồng Dương				Em ruột
10	Lê Thị Thu Trang	Phó giám đốc Công ty	76.608	0,7%	
	Lê Việt Quân				Bố đẻ
	Nguyễn Thị Lợi		212.749	1,93%	Mẹ đẻ
	Nguyễn Văn Thành				Bố chồng
	Nguyễn Thị Luy				Mẹ chồng
	Nguyễn Thái Hà		161.001	1,46%	Chồng
	Nguyễn Thái Khiêm				Con đẻ

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với người nội bộ
	Nguyễn Lê Thái Uyên				Con đẻ
	Lê Thị Việt Thu				Chị ruột
	Lê Thanh Sơn				Em ruột
	Vũ Chí Kiên				Anh rể
	Đặng Thị Phượng				Em dâu
11	Nguyễn Thị Quỳnh Ngân	Trưởng phòng Kế toán tài chính phụ trách kế toán, tài chính	21.800	0,2%	
	Nguyễn Quang Liêm				Bố đẻ
	Chu Thị Hương				Mẹ đẻ
	Phạm Ngọc Quỳnh				Bố chồng
	Hoàng Thị Ninh				Mẹ chồng
	Phạm Hoàng Sơn				Chồng
	Phạm Nguyễn Hoàng				Con đẻ
	Phạm Ngân An				Con đẻ
	Nguyễn Quang Minh				Anh ruột
	Nguyễn Quang Hưng		2.600	0,02%	Em ruột
	Bùi Thị Hiền				Chị dâu
	Nguyễn Thị Thu Hương				Em dâu
12	Vũ Ngọc Minh	Phụ trách kiểm toán nội bộ Công ty			
	Vũ Văn Tuấn				Bố đẻ
	Trần Thị Minh Ngọc				Mẹ đẻ
	Trần Duy Hà				Bố vợ
	Nguyễn Bích Nga				Mẹ vợ
	Trần Bích Hạnh				Vợ
	Vũ Bảo Lan				Con đẻ

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Quan hệ với người nội bộ
	Vũ Bảo Hân				Con đẻ
	Vũ Kim Anh				Chị ruột
	Nguyễn Mạnh Tuấn				Anh rể
13	Phạm Mai Lan	Thư ký – Người quản trị Công ty	13.441	0,12%	
	Phạm Ngọc Can				Bố đẻ
	Nguyễn Thị Tuyết Mai				Mẹ đẻ
	Trương Sỹ Hòa				Bố chồng
	Nguyễn Thị Hồng				Mẹ chồng
	Trương Nam Sơn				Chồng
	Trương Quang Hiếu				Con đẻ
	Trương Ngân Giang				Con đẻ
	Phạm Thị Mai Anh				Chị ruột
	Phạm Ngọc Thái Hòa				Em ruột
	Ngô Ngọc Giám				Anh rể
	Nguyễn Đức Thắng				Em rể

PHỤ LỤC 5

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

(Kèm theo Báo cáo số 56 /BC-CLM ngày 18 /01/2024)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phần sở hữu đầu kỳ		Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	
			Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thái Hà	Chồng bà Lê Thị Thu Trang	0	0	161.001	1,46%

